

Số: 297/QĐ-TN

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 03 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận và cấp chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp
giáo viên Trung học phổ thông hạng II

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/04/1994 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20/03/2014 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 6950/QĐ-ĐHĐN ngày 01/12/2014 của Giám đốc ĐHĐN ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Đà Nẵng, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Thông tư số 19/2014/TT-BNV, ngày 04/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy định, hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức;

Căn cứ Quyết định số 2519/QĐ-BGDĐT, ngày 22/07/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Trung học phổ thông hạng II;

Theo đề nghị của Ông Trưởng Phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp chứng chỉ hoàn thành khóa bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Trung học phổ thông hạng II cho 84 (tám mươi bốn) học viên học tại Trung tâm GDTX Số 2 Đà Nẵng; (lớp tại Phan Châu Trinh), khóa học từ tháng 11/2017 đến tháng 1/2018.

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các ông (bà): Trưởng phòng Đào tạo, Tổ chức – Hành chính, Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, Kế hoạch – Tài chính và học viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- ĐHĐN, BGH (để báo cáo);
- Lưu VT, ĐT.



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. LƯU TRANG

DANH SÁCH CÔNG NHẬN HOÀN THÀNH
LỚP BỒI DƯỠNG THEO CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HẠNG II
KHÓA HỌC TỪ THÁNG 11/2017 ĐẾN THÁNG 1/2018
ĐỊA ĐIỂM ĐÀO TẠO: TRUNG TÂM GDTX SỐ 2 ĐÀ NẴNG (Lớp tại Phan Châu Trinh)
(kèm theo Quyết định số 331/QĐ-TN Ngày 26 tháng 03 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư Phạm - ĐHN)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh (Tỉnh/Tp)	Điểm trung bình	Kết quả khóa học	Đơn vị công tác
0000767	1 Trần Thị Quỳnh Ân	02/04/1982	Quảng Nam	7,7	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
768	2 Nguyễn Thị Phương Anh	17/04/1981	Quảng Nam	8,1	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
769	3 Vũ Tuấn Anh	01/03/1972	Thái Bình	7,2	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
770	4 Nguyễn Thị Bắc	20/12/1979	Nghệ An	8,2	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
771	5 Lê Phước Bình	20/09/1975	Đà Nẵng	8,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
772	6 Phan Thị Quỳnh Bông	26/10/1981	Quảng Ngãi	7,6	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
773	7 Phan Lê Cẩm Các	01/01/1985	TT - Huế	8,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
774	8 Dương Ngọc Cẩm	18/08/1981	Đà Nẵng	7,5	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
775	9 Hà Thị Minh Châu	21/08/1981	Đà Nẵng	6,6	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
776	10 Lê Vũ Ngọc Châu	29/05/1980	Đà Nẵng	7,9	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
777	11 Dương Nguyễn Quỳnh Chi	16/09/1981	Đà Nẵng	7,8	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
778	12 Nguyễn Thị Phương Chi	27/11/1982	Đà Nẵng	8,4	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
779	13 Nguyễn Chiến	27/12/1969	Quảng Nam	7,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
780	14 Lê Minh Chuân	07/09/1970	Đà Nẵng	6,8	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
781	15 Nguyễn Thị Thúy Diễm	02/04/1984	Quảng Nam	8,0	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
782	16 Nguyễn Thị Định	01/01/1975	Đà Nẵng	7,7	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
783	17 Lê Quý Ân Đức	20/02/1970	Đà Nẵng	7,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
784	18 Lê Thị Kim Dung	20/02/1976	Đà Nẵng	8,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
785	19 Nguyễn Thị Hạnh Dung	09/11/1982	Đà Nẵng	8,1	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
786	20 Phạm Thị Lan Dung	15/09/1984	Đà Nẵng	7,7	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
787	21 Võ Lê Phương Dung	22/02/1979	Đà Nẵng	8,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
788	22 Đinh Thị Ngọc Gái	10/08/1973	TT - Huế	7,7	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
789	23 Nguyễn Thị Hương Giang	08/08/1985	Thanh Hóa	7,9	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
790	24 Thái Thị Thanh Hằng	11/12/1977	Quảng Nam	8,1	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
791	25 Cao Thị Nguyệt Hoa	03/02/1977	Quảng Bình	8,8	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
792	26 Lưu Văn Hoàn	15/06/1979	Bắc Ninh	7,6	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
793	27 Dương Thanh Hùng	25/10/1980	Quảng Trị	8,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
794	28 Huỳnh Thị Thanh Hương	30/05/1977	Quảng Nam	8,1	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
795	29 Vũ Thị Hương	10/09/1979	Ninh Bình	8,7	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
796	30 Trương Trọng Tường Huy	06/11/1988	Đà Nẵng	7,2	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
797	31 Bùi Thị Lệ Huyền	10/08/1977	Quảng Ngãi	7,6	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
798	32 Phan Thị Thu Huyền	06/09/1983	Nghệ An	8,2	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
799	33 Hà Phước Anh Khoa	02/04/1982	Đà Nẵng	6,8	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
800	34 Võ Anh Khoa	08/01/1979	Đà Nẵng	7,5	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
801	35 Bùi Thị Thùy Lâm	12/08/1983	Bình Trị Thiên	8,2	Đạt	THPT Phan Châu Trinh



STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh (Tỉnh/Tp)	Điểm trung bình	Kết quả khóa học	Đơn vị công tác
802	Ngô Thị Phương Lan	05/05/1987	Đà Nẵng	7,5	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
803	Phạm Thanh Lê	30/10/1983	Đà Nẵng	8,4	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
804	Nguyễn Thị Phương Lê	01/03/1976	Quảng Nam	7,8	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
805	Đậu Thị Liên	29/07/1980	Quảng Bình	7,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
806	Phạm Thị Bích Liên	02/03/1989	Đà Nẵng	7,6	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
807	Lê Thị Ngọc Linh	14/12/1981	Quảng Nam	7,7	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
808	Đoàn Đại Lộc	22/08/1982	Đà Nẵng	7,6	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
809	Lê Văn Lộc	11/12/1981	Nghệ An	8,1	Đạt	Trung tâm GDTX số 2
810	Nguyễn Vũ Long	03/09/1982	Đà Nẵng	7,7	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
811	Nguyễn Thị Cẩm Ly	01/02/1980	Quảng Nam	7,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
812	Đỗ Thị Hồng Minh	21/10/1979	Nghệ An	7,2	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
813	Vũ Thị Mỹ	16/10/1982	Nghệ An	7,6	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
814	Huỳnh Thị Ngọc Ngoạn	15/06/1982	Đà Nẵng	7,7	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
815	Võ Thị Bích Ngọc	12/07/1981	Đà Nẵng	7,2	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
816	Phan Minh Nguyệt	17/08/1982	Đà Nẵng	8,7	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
817	Trần Thị Thanh Nguyệt	28/10/1969	Đà Nẵng	8,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
818	Nguyễn Thị Hạnh Nhân	17/03/1979	Đà Nẵng	8,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
819	Đặng Nguyễn Quỳnh Nhi	07/06/1984	Đà Nẵng	7,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
820	Phạm Ngọc Oanh Nhi	04/11/1980	Gia Lai	7,5	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
821	Đỗ Thị Cẩm Nhung	24/08/1977	Quảng Nam	7,8	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
822	Hồ Đắc Trần Quỳnh Ni	25/03/1981	Gia Lai	7,5	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
823	Nguyễn Thị Nông	19/12/1978	Đà Nẵng	7,2	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
824	Nguyễn Thị Thu Phương	24/12/1982	Đà Nẵng	8,1	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
825	Nguyễn Thị Thục Quyên	12/02/1981	Đà Nẵng	6,8	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
826	Trần Bảo Sơn	16/11/1966	Đà Nẵng	8,7	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
827	Ngô Thị Ngọc Sương	01/02/1990	QN- ĐN	8,4	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
828	Lê Thị Thắm	10/11/1981	Hà Tĩnh	8,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
829	Võ Duy Thanh	21/09/1982	Đà Nẵng	7,1	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
830	Hoàng Châu Thanh Thảo	15/01/1990	Đà Nẵng	7,6	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
831	Nguyễn Thị Việt Thảo	30/11/1983	Đà Nẵng	8,6	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
832	Phạm Thị Quỳnh Thảo	13/04/1983	Đà Nẵng	8,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
833	Đào Thị Minh Thi	07/06/1983	Đà Nẵng	7,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
834	Cao Thị Anh Thơ 783	03/10/1983	Nghệ An	7,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
835	Hồ Thị Bích Thủy 782	06/09/1977	TT - Huế	7,8	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
836	Hoàng Thị Thanh Thủy 781	26/05/1981	Nghệ An	6,4	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
837	Lê Thị Thanh Thủy 780	17/04/1977	Quảng Bình	7,6	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
838	Võ Thị Trâm 779	17/11/1977	Đà Nẵng	7,5	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
839	Nguyễn Thị Thúy Trân 778	25/09/1985	Quảng Nam	8,7	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
840	Nguyễn Thị Diệu Trang 777	30/09/1981	Đà Nẵng	8,4	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
841	Trần Cảnh Trinh 776	01/01/1968	Đà Nẵng	6,7	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
842	Trang Huyền Trinh 775	30/08/1981	Quảng Bình	8,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
843	Trần Quốc Trục 774	03/11/1983	TT - Huế	7,9	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
844	Lộc Văn Tuấn 773	09/11/1983	Nghệ An	7,2	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
845	Trịnh Minh Tuấn 772	10/05/1966	Đà Nẵng	7,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
846	Lê Thị Tuyết 771	15/01/1983	Thanh Hóa	7,7	Đạt	THPT Phan Châu Trinh

	STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh (Tỉnh/Tp)	Điểm trung bình	Kết quả khóa học	Đơn vị công tác
847	81	Nguyễn Thị Bé Út 770	15/04/1981	Quảng Nam	7,8	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
848	82	Nguyễn Thị Tô Uyên 769	23/01/1977	Đà Nẵng	8,4	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
849	83	Nguyễn Thị Ngọc Uyển 768	01/07/1970	Quảng Nam	7,3	Đạt	THPT Phan Châu Trinh
850	84	Trần Thị Tường Vy 767	16/06/1979	Đà Nẵng	8,0	Đạt	THPT Phan Châu Trinh

Ấn định danh sách này có 84 học viên được công nhận./.

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 03 Năm 2018



HIỆN TRƯỞNG

PGS. TS LƯU TRANG

